

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 20-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Hoa Kiều**

Ông **Đặng Phước Lung**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trịnh Minh Quân**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Thành Khánh Duy**- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1994, tại Tiền Giang; CMND: 312194662.

Nơi cư trú: Ấp Phú Thạnh C, xã Phú K, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Gi (chết), con bà Nguyễn Thị Thanh Th sinh năm 1952; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 08-11-2019, tạm giam từ ngày 11-11-2019 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Quy C, sinh năm 1992, tại Tiền Giang; CMND: 312194790.

Nơi cư trú: Ấp Long Hòa B, xã Đạo Th, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn V (chết), con bà Phạm Kim T sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần, ngày 02-11-2017 Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng. Bị cáo bị tạm giữ ngày 10-11-2019, tạm giam từ ngày 13-11-2019 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 08-11-2019, tại phòng trọ (do Nguyễn Tuấn V thuê) thuộc ấp Lương Phú B, xã Lương Hòa L, huyện G, tỉnh Tiền Giang lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an huyện Chợ Gạo phối hợp với Công an xã Lương Hòa Lạc kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Tuấn V đang cất giấu trong túi quần bên trái phía trước đang mặc 03 gói nylon màu trắng được hàn kín chứa tinh thể trong suốt, theo lời khai của V là ma túy đá. Khi bị bắt trong phòng trọ còn có Trần Quy C.

Bị cáo Nguyễn Nguyễn Tuấn V và Trần Quy C khai nhận: Vào khoảng 19 giờ ngày 08-11-2019, C đến địa bàn thành phố M mua 03 gói ma túy với giá 600.000 đồng của một người đàn ông không rõ họ tên địa chỉ. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày khi V ở phòng trọ C đến chơi, C đưa cho V 03 gói ma túy bỏ vào túi quần, sau đó hai người ngồi nói chuyện thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 187/KLGD-PC09 ngày 11-11-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể trong suốt trong 03 (ba) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một gói màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Tuấn V (Người bị bắt), Trần Quy C (Người chứng kiến), Đinh Thị Tuyết Hằng (Kiểm sát viên) và Võ Tuấn Kiệt (Điều tra viên); gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,3491 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSCG ngày 06-3-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố hành vi của các bị cáo Nguyễn Tuấn V, Trần Quy C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Tuấn V từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần Quy C từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù;

* Vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 187 ghi ngày 11-11-2019 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh tâm (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín chứa 0,1936 gam là ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine, 01 (một) gói màu trắng và 03 (ba) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

+ Một bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

- Trả lại cho bị cáo V: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen.

- Tịch thu : 01 (một) Điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu trắng (của bị cáo C).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo đã truy tố đối với các bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có cơ sở xác định:

Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 08-11-2019, tại phòng trọ (do Nguyễn Tuấn V thuê) thuộc ấp Lương Phú B, xã Lương Hòa L, huyện G, tỉnh Tiền Giang lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an huyện Chợ Gạo phối hợp với Công an xã Lương Hòa Lạc kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Tuấn V, Trần Quy C tàng trữ ma túy có khối lượng 0,3491 gam, loại Methamphetamine.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Như vậy hành vi của các bị cáo như nhận định trên, đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, đây là một tệ nạn xã hội mà Nhà nước ta kiên quyết bài trừ và cũng là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nghiêm trọng khác... Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng chỉ vì để thỏa mãn cơn nghiện, nên các bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm.

Bị cáo Nguyễn Tuấn V có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Quy C có 01 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bị đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, nhưng bị cáo vẫn không từ bỏ được, nên cần có mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông ngoại là Liệt sĩ, do đó cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và hướng giải quyết về xử lý vật chứng, là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau không còn giá trị sử dụng:

+ Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 187 ghi ngày 11-11-2019 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh tâm (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín chứa 0,1936 gam là ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine, 01 (một) gói màu trắng và 03 (ba) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

+ Một bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

+ Trả lại cho bị cáo V: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu trắng (của bị cáo C).

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Tuấn V và Trần Quy C** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Tuấn V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 08-11-2019.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Trần Quy C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 10-11-2019.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 187 ghi ngày 11-11-2019 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý

giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh tâm (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín chứa 0,1936 gam là ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine, 01 (một) gói màu trắng và 03 (ba) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

+ Một bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

- Trả lại cho bị cáo V: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu trắng (của bị cáo C).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20-3-2020)

+ Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Nguyễn Tuấn V, Trần Quy C mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

+ Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Phương